

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1191/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Tổ công tác điều phối Việt Nam – Nhật Bản để  
đẩy nhanh tiến độ các dự án kinh tế trọng điểm được nêu tại  
Bản danh mục nội dung hợp tác kinh tế

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: .....
Ngày: 16/10/2024	

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 23/2003/QĐ-TTg ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 7638/TTr-BKHĐT ngày 20 tháng 9 năm 2024,

QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thành phần Tổ công tác

Thành lập Tổ công tác điều phối Việt Nam – Nhật Bản để đẩy nhanh tiến độ các dự án kinh tế trọng điểm được nêu tại Bản danh mục nội dung hợp tác kinh tế gồm các thành viên sau đây:

1. Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Tổ trưởng;

2. Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Tổ phó;

3. Các Ủy viên: Đại diện lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Văn phòng Chính phủ, Ngoại giao, Tài chính, Tư pháp, Giao thông vận tải, Công Thương, Y tế, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Đại học Quốc gia Hà Nội, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Sơn La, Yên Bái, Hà Giang, Điện Biên, Lào Cai, Lai Châu, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Hậu Giang, Cần Thơ.

Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền cử Thành viên Tổ Công tác theo quy định nêu trên, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

## **Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ công tác**

1. Nghiên cứu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ phương hướng, giải pháp để giải quyết những vướng mắc mang tính liên ngành liên quan tới các dự án kinh tế trọng điểm đã nêu tại Bản danh mục nội dung hợp tác kinh tế.

2. Giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, điều phối giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong việc giải quyết những vấn đề liên ngành liên quan tới các dự án kinh tế trọng điểm đã nêu tại Bản danh mục nội dung hợp tác kinh tế.

## **Điều 3. Chế độ làm việc của Tổ công tác**

1. Các thành viên Tổ Công tác làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, thực hiện theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Tổ công tác.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan thường trực của Tổ công tác, sử dụng bộ máy hiện có của mình để thực hiện nhiệm vụ giúp việc Tổ công tác, bảo đảm không làm tăng đầu mối tổ chức và biên chế.

3. Các cơ quan có thành viên tham gia Tổ công tác sử dụng bộ máy hiện có của mình để giúp việc thành viên Tổ công tác trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo phân công của Tổ trưởng Tổ công tác.

## **Điều 4. Chế độ họp của Tổ công tác**

1. Tổ công tác tổ chức họp để xem xét và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

Tùy theo tính chất, nội dung cuộc họp, Tổ trưởng Tổ công tác quyết định mời các thành viên Tổ công tác có liên quan và đại diện các cơ quan, tổ chức, hiệp hội, cá nhân khác tham dự cuộc họp của Tổ công tác.

Trường hợp không tổ chức họp, thành viên Tổ công tác có ý kiến bằng văn bản về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

Thành viên Tổ công tác có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp của Tổ công tác và chuẩn bị nội dung báo cáo phần việc được phân công. Trường hợp vắng mặt, thành viên Tổ công tác có trách nhiệm báo cáo Tổ trưởng hoặc Tổ phó và cử người có trách nhiệm dự họp thay.

2. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để đáp ứng tính kịp thời trong điều hành của Tổ công tác. Các bộ, ngành, địa phương liên quan chủ động chuẩn bị các điều kiện về kỹ thuật, vật chất phục vụ các cuộc họp trực tuyến khi cần thiết.

## **Điều 5. Kinh phí hoạt động của Tổ công tác**

Kinh phí hoạt động của Tổ Công tác do ngân sách nhà nước bảo đảm và được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các thành viên Tổ công tác nêu tại Điều 1 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- TTg, các PTTg;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Đại học Quốc gia Hà Nội;
- Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg;
- các Vụ: TH, CN, NN, KGVX, KTTH, TCCV,  
TGĐ Công TTĐTCP;
- Lưu: VT, QHQT (02). HQ<sub>14</sub>

